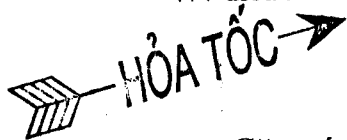


Số: **7785** /BCT-TTTN
V/v điều hành kinh doanh xăng dầu

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2019



Kính gửi: Các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Nghị định số 83/2014/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 39/2014/TTLT-BCT-BTC);

Căn cứ Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Liên Bộ Tài chính - Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT);

Căn cứ Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống;

Căn cứ Công văn số 4098/VPCP-KTTH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 1072/BTC-QLG ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 11610/BTC-QLG ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Bộ Tài chính về chi phí thuế nhập khẩu bình quân trong công thức tính giá cơ sở xăng dầu;

Căn cứ các Công văn của Bộ Tài chính số 3910/BTC-QLG ngày 04 tháng 4 năm 2018 về công bố giá cơ sở xăng RON95, số 367/BTC-QLG ngày 06 tháng 4 năm 2018 về tính giá cơ sở xăng RON95, số 404/BTC-QLG ngày 17 tháng 4 năm 2018 về công bố giá cơ sở mặt hàng xăng RON95;

Căn cứ Công văn số 1134/VPCP-KTTH ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về công bố giá cơ sở xăng dầu;

Căn cứ Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường;

Căn cứ Công văn số 10368/BTC-QLG ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh chi phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về Việt Nam trong giá cơ sở xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 1242/BTC-QLG ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Bộ Tài chính tham gia ý kiến về phương án điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ thực tế diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 đến hết ngày 15 tháng 10 năm 2019 (sau đây gọi tắt là kỳ công bố) và căn cứ nguyên tắc tính giá cơ sở theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT;

Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường, như sau:

Mặt hàng	Giá cơ sở kỳ trước liên kê, ngày ¹ 01/10/2019 (đồng/lít,kg)	Giá cơ sở kỳ công bố ² (đồng/lít,kg)	Chênh lệch giữa giá cơ sở kỳ công bố với giá cơ sở kỳ trước liên kê	
			(đồng/lít,kg)	(%)
	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(4)=[(3):(1)]x100
1. Xăng E5RON92	20.080	19.470	-610	-3,04
2. Xăng RON95-III	21.566	20.995	-571	-2,65
3. Dầu điêzen 0.05S	16.838	16.223	-615	-3,65
4. Dầu hỏa	15.986	15.258	-728	-4,56
5. Dầu Madút 180CST 3.5S	15.419	12.816	-2.603	-16,88

Trước những diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới trong thời gian gần đây và thực hiện điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định:

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

1.1. Trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

- Xăng E5RON92: 100 đồng/lít;
- Xăng RON95: 300 đồng/lít;
- Dầu điêzen: 300 đồng/lít;
- Dầu hỏa: 300 đồng/lít;
- Dầu madút: 900 đồng/kg.

1.2. Chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

Xăng RON95: 200 đồng/lít.

2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện việc trích lập, chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn mức giá:

- Xăng E5RON92: không cao hơn 19.470 đồng/lít;
- Xăng RON95-III: không cao hơn 20.795 đồng/lít;
- Dầu điêzen 0.05S: không cao hơn 16.223 đồng/lít;

¹ Tính trên cơ sở mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu là 100 đồng/lít xăng E5, 300 đồng/lít xăng RON95, 300 đồng/lít dầu điêzen, 300 đồng/lít dầu hỏa, 300 đồng/kg dầu madút.

² Tính trên cơ sở mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu là 100 đồng/lít xăng E5, 300 đồng/lít xăng RON95, 300 đồng/lít dầu điêzen, 300 đồng/lít dầu hỏa, 900 đồng/kg dầu madút.

- Dầu hỏa: không cao hơn 15.258 đồng/lít;
- Dầu madút 180CST 3.5S: không cao hơn 12.816 đồng/kg.

3. Thời gian thực hiện

- Trích lập, chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 15 giờ 00 ngày 16 tháng 10 năm 2019.

- Điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu: Do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu quy định nhưng không muộn hơn 15 giờ 00 ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với các mặt hàng xăng dầu.

- Kể từ 15 giờ 00 ngày 16 tháng 10 năm 2019, là thời điểm Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ công bố tại Công văn này cho đến trước ngày Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ kế tiếp, việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu quyết định phù hợp với các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT.

Bộ Công Thương thông báo các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu biết, thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện về Liên Bộ Công Thương - Tài chính để giám sát theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương (b/c);
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (b/c);
- Cục Quản lý Giá, Thanh tra Bộ (BTC);
- Tổng cục Quản lý thị trường (BCT);
- Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam (để biết);
- Thương nhân phân phối xăng dầu (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTTN.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Hoàng Anh Tuấn

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày*
(01/10/2019 - 15/10/2019)

TT	Ngày	X92**	X95	Dầu hoả	DO 0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
1	1/10/19	68.190	72.020	77.160	76.910	338.570	23,140	23,270
2	2/10/19	67.880	73.000	76.320	76.140	330.360	23,140	23,260
3	3/10/19	67.550	73.470	74.470	74.150	325.830	23,140	23,260
4	4/10/19	69.350	75.180	75.060	74.700	313.360	23,140	23,260
5	5/10/19							
6	6/10/19							
7	7/10/19	69.320	76.770	75.140	74.810	286.500	23,140	23,265
8	8/10/19	69.220	77.240	74.830	74.850	274.520	23,140	23,260
9	9/10/19	68.670	78.320	74.550	74.920	276.130	23,140	23,260
10	10/10/19	68.250	76.310	74.690	75.380	293.070	23,140	23,260
11	11/10/19	70.040	77.330	76.890	77.560	318.190	23,140	23,260
12	12/10/19							
13	13/10/19							
14	14/10/19	69.360	76.290	75.890	76.180	292.140	23,140	23,265
15	15/10/19	68.790	75.720	74.020	74.440	287.130	23,140	23,265
	Bquân	68.784	75.605	75.365	75.458	303.255	23,140	23,262

* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).

** Xăng RON92 là xăng nền để pha chế xăng E5RON92.